

Số: 304/QĐ- BVĐK

Mường La, ngày 28 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-SYT ngày 21/6/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Sơn La về việc giao bổ sung dự toán kinh phí chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi nghề năm 2022-2023 theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TC-KT, Kế toán trưởng Bệnh viện.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước thực hiện chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi nghề năm 2022-2023 theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ của Bệnh viện đa khoa huyện Mường La.

(Có phụ biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng TC-HC, phòng TC-KT, Kế toán trưởng và các khoa, phòng liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Đèo Thị Nhung**

Đơn vị: BVĐK huyện Mường La

Biểu số 2

Chương: 423; L,K 130-132

(Ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC

ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính)

## CÔNG KHAI

### DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 304/QĐ-BVĐK ngày 28/6/2024 của Giám đốc BVĐK huyện Mường La)

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp NSNN về phí, lệ phí, thu SN</b>	<b>0</b>
<b>I</b>	<b>Thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp</b>	
1	Thu sự nghiệp	0
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại</b>	<b>0</b>
1	Chi sự nghiệp	0
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>6.568.484.000</b>
<b>I</b>	<b>Tổng số thu NSNN</b>	<b>6.568.484.000</b>
1	Bổ sung dự toán NSNN năm 2024	6.568.484.000
<b>II</b>	<b>Chi Ngân sách nhà nước</b>	<b>6.568.484.000</b>
1	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	<b>6.568.484.000</b>
-	Kinh phí chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi nghề năm 2022-2023 theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ	6.568.484.000